

Số: 666 /QĐ-MĐC

Hà Nội, ngày 04 tháng 8 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thưởng bài báo công bố trên các Tạp chí uy tín
trong danh mục ISI, SCI, SCIE năm 2020

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18/6/2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19/11/2018;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư số 07/2009/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 15/4/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm và thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế đối với đơn vị sự nghiệp công lập giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 4768/QĐ-BGDĐT ngày 29/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và đào tạo về việc giao dự toán ngân sách Nhà nước năm 2021;

Căn cứ Quyết định số 4904/QĐ-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thưởng bài báo được công bố trên hệ thống tạp chí khoa học quốc tế uy tín trong danh mục ISI, SCI, SCIE năm 2020;

Căn cứ Tờ trình số 05/Ttr-KHCN ngày 21/7/2021 của phòng KHCN về việc phê duyệt phương án thưởng các bài báo công bố trên tạp chí khoa học quốc tế uy tín trong danh mục ISI, SCI, SCIE năm 2020;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Khoa học Công nghệ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thưởng 438.000.000đ (Bốn trăm ba mươi tám triệu đồng chẵn) cho 152 bài báo quốc tế của các tác giả trong Trường đăng trên các tạp chí uy tín nằm trong danh mục ISI, SCI, SCIE năm 2020 (danh sách đính kèm). Kinh phí lấy từ nguồn thu khác năm 2021 của Trường.

Điều 2. Các ông (bà) Trưởng các Khoa, Trưởng phòng Khoa học Công nghệ, Trưởng phòng Kế hoạch Tài chính, và các tác giả có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. *quyết*

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- Các PHT (để phối hợp chỉ đạo)
- HUMG eOFFICE;
- Lưu: HCTH, KHTC, KHCN.



HIỆU TRƯỞNG

GS.TS Trần Thanh Hải



PHỤ LỤC

(kèm theo Quyết định số ...666... ngày 04 tháng 8 năm 2021)

I. Phương án phân bổ kinh phí cho các bài báo

Số tiền thực nhận của bài báo được tính theo công thức sau:

Số tiền thực nhận = Hệ số tác giả x Hệ số bài báo x 2.000.000

Trong đó:

Hệ số tác giả được xác định như sau:

	Nếu tác giả thứ nhất là cán bộ thuộc biên chế của Nhà trường	Nếu tác giả liên hệ mà không là tác giả thứ nhất là cán bộ thuộc biên chế của Nhà trường	Đồng tác giả
Hệ số tác giả	1,500	1,250	1,000

Hệ số bài báo được xác định như sau:

	Tạp chí nằm trong Top 30% tạp chí đứng đầu lĩnh vực nghiên cứu gần nhất của bài báo (Q1a)	Tạp chí nằm ngoài Top 30% tạp chí đứng đầu nhóm Q1 thuộc lĩnh vực nghiên cứu gần nhất của bài báo (Q1b)	Tạp chí trong nhóm Q2 thuộc lĩnh vực nghiên cứu gần nhất của bài báo (Q2)	Tạp chí trong nhóm Q3 thuộc lĩnh vực nghiên cứu gần nhất của bài báo (Q3)	Tạp chí trong nhóm Q4 thuộc lĩnh vực nghiên cứu gần nhất của bài báo (Q4)
Hệ số bài báo	2,000	1,200	1,100	0,900	0,800

II. Phương án phân bổ kinh phí cho cá nhân tham gia bài báo

Nguyên tắc tính: Mức hỗ trợ là số tiền chi cho 1 bài báo.

- Nếu bài báo chỉ có 1 tác giả thuộc biên chế Trường Đại học Mở - Địa chất (HUMG) thì tác giả đó nhận toàn bộ số tiền thưởng của bài báo.
- Nếu bài báo có số tác giả thuộc HUMG từ 2 trở lên thì tỷ lệ chia như sau:
 - + 30% cho tác giả thứ nhất (nếu là tác giả HUMG);
 - + 30% cho tác giả liên hệ (Corresponding author) (nếu là tác giả HUMG);
 - + Số tiền còn lại sau khi trừ đi số tiền chi cho tác giả thứ nhất (nếu có) và tác giả liên hệ (nếu có) chia đều cho tất cả các thành viên là tác giả HUMG.

DANH SÁCH TÁC GIẢ NHẬN KINH PHÍ HỖ TRỢ BÀI BÁO ĐĂNG TRÊN HỆ THỐNG TẠP CHÍ ISI, SCI, SCIE NĂM 2020

(kèm theo Quyết định số ... 666 .../QĐ-MĐC ngày 14 tháng 8 năm 2021)

TT	Họ và tên	Khoa	Đơn vị công tác	Số tiền thực nhận (vnd)	Số tài khoản	Ghi chú
1	Trần Trung Chuyên	Khoa Công nghệ thông tin	Bộ môn Tin học trắc địa	5.500.000	21510000050541	
2	Đỗ Như Ý	Khoa Cơ - Điện	Bộ môn Điện khí hóa	3.100.000	21510000362431	
3	Hồ Việt Bun	Khoa Cơ - Điện	Bộ môn Điện khí hóa	2.160.000	21510000362440	
4	Lê Xuân Thành	Khoa Cơ - Điện	Bộ môn Điện khí hóa	540.000	21510000079494	
5	Nguyễn Đăng Tấn	Khoa Cơ - Điện	Bộ môn Máy và Thiết bị Công nghiệp	2.700.000	42710000545699	
6	Nguyễn Văn Xô	Khoa Cơ - Điện	Bộ môn Máy và Thiết bị Công nghiệp	4.600.000	21510000081064	
7	Phạm Đức Thiên	Khoa Cơ - Điện	Bộ môn Kỹ thuật cơ khí	540.000	21510000362592	
8	Trần Đức Huân	Khoa Cơ - Điện	Bộ môn Kỹ thuật cơ khí	2.160.000	21510000801828	
9	Bùi Thị Lệ Thủy	Khoa Dầu khí	Bộ môn Lọc hóa dầu	5.720.000	21510000392890	
10	Bùi Thị Ngân	Khoa Dầu khí	Bộ môn Địa chất dầu khí	216.000	21510001423933	
11	Dương Văn Hào	Khoa Dầu khí	Bộ môn Địa vật lý	4.395.000	21510000820957	
12	Đoàn Văn Huân	Khoa Dầu khí	Bộ môn Lọc hóa dầu	6.297.500	21510000053328	
13	Hồ Văn Sơn	Khoa Dầu khí	Bộ môn Lọc hóa dầu	440.000	21510000667394	
14	Lê Ngọc Ánh	Khoa Dầu khí	Bộ môn Địa chất dầu khí	1.836.000	21510000360611	
15	Ngô Hà Sơn	Khoa Dầu khí	Bộ môn Lọc hóa dầu	1.280.000	21510000567342	
16	Nguyễn Duy Mური	Khoa Dầu khí	Bộ môn Địa chất dầu khí	216.000	21510000626289	
17	Nguyễn Minh Hòa	Khoa Dầu khí	Bộ môn Địa chất dầu khí	216.000	21510001422833	
18	Nguyễn Thị Hải Yến	Khoa Dầu khí	Bộ môn Thiết bị Dầu khí và Công trình	540.000	21510000553794	
19	Nguyễn Văn Thịnh	Khoa Dầu khí	Bộ môn Thiết bị Dầu khí và Công trình	2.160.000	21510000076200	
20	Phạm Trung Kiên	Khoa Dầu khí	Bộ môn Lọc hóa dầu	3.300.000	21510000392881	
21	Phạm Văn Tuấn	Khoa Dầu khí	Bộ môn Địa chất dầu khí	216.000	21510000438323	
22	Phạm Xuân Núi	Khoa Dầu khí	Bộ môn Lọc hóa dầu	14.562.500	21510000359901	
23	Triệu Hùng Trường	Khoa Dầu khí	Bộ môn Thiết bị Dầu khí và Công trình	3.660.000	21510000082872	
24	Nguyễn Đức Thắng	Khoa Kinh tế và Quản trị kinh doanh	Bộ môn Quản trị doanh nghiệp Mô	1.800.000	21510000499038	
25	Nguyễn Thị Hoài Nga	Khoa Kinh tế và Quản trị kinh doanh	Bộ môn Quản trị doanh nghiệp Mô	8.341.000	21510000079829	
26	Nguyễn Thị Kim Ngân	Khoa Kinh tế và Quản trị kinh doanh	Bộ môn Quản trị doanh nghiệp Địa chất - Dầu khí	2.700.000	21510000079874	

TT	Họ và tên	Khoa	Đơn vị công tác	Số tiền thực nhận (vnd)	Số tài khoản	Ghi chú
27	Vũ Diệp Anh	Khoa Kinh tế và Quản trị kinh doanh	Bộ môn Kinh tế cơ sở	525.000	21510000393200	
28	Bùi Hoàng Bắc	Khoa KHKT Địa chất	Bộ môn Tìm kiếm thăm dò	3.055.000	21510000393158	
29	Bùi Thanh Tĩnh	Khoa KHKT Địa chất	Bộ môn Tìm kiếm thăm dò	720.000	36010000107604	
30	Bùi Trường Sơn	Khoa KHKT Địa chất	Bộ môn Địa chất công trình	4.980.000	21510000076857	
31	Đào Văn Nghiêm	Khoa KHKT Địa chất	Bộ môn Địa chất	800.000	21510000220308	
32	Hoàng Đình Quế	Khoa KHKT Địa chất	Bộ môn Địa chất	800.000	21510000552816	
33	Khương Thế Hùng	Khoa KHKT Địa chất	Bộ môn Tìm kiếm thăm dò	1.836.000	21510000393167	
34	Ngô Thị Kim Chi	Khoa KHKT Địa chất	Bộ môn Địa chất	800.000	21510000078260	
35	Ngô Xuân Đắc	Khoa KHKT Địa chất	Bộ môn Tìm kiếm thăm dò	6.880.000	21510000498503	
36	Nguyễn Khắc Giảng	Khoa KHKT Địa chất	Bộ môn Khoáng Thạch và Địa hóa	4.600.000	21510000078206	
37	Nguyễn Tiến Dũng	Khoa KHKT Địa chất	Bộ môn Tìm kiếm thăm dò	216.000	21510000078987	
38	Nguyễn Thành Dương	Khoa KHKT Địa chất	Bộ môn Địa chất công trình	15.265.000	21510000820966	
39	Nguyễn Thị Nụ	Khoa KHKT Địa chất	Bộ môn Địa chất công trình	4.680.000	21510000076981	
40	Nhữ Việt Hà	Khoa KHKT Địa chất	Bộ môn Địa chất công trình	8.280.000	21510000392304	
41	Phạm Như Sang	Khoa KHKT Địa chất	Bộ môn Tìm kiếm thăm dò	216.000	21510000673975	
42	Trần Quang Tuấn	Khoa KHKT Địa chất	Bộ môn Địa chất thủy văn	3.300.000	21510002998920	
43	Trần Thanh Hải	Khoa KHKT Địa chất	Bộ môn Địa chất	720.000	21510000078190	
44	Nguyễn Đình Luyện	Khoa KHKT Địa chất	Bộ môn Tìm kiếm thăm dò	6.400.000	21510000078190	
45	Vũ Thị Hiền	Khoa KHKT Địa chất	Văn phòng khoa ĐC	2.200.000	21510001424219	
46	Vũ Văn Hưng	Khoa KHKT Địa chất	Bộ môn Địa chất thủy văn	3.300.000	21510000123300	
47	Công Tiến Dũng	Khoa Khoa học Cơ bản	Bộ môn Hóa	5.060.000	21510000392696	
48	Dương Thúy Hường	Khoa Khoa học Cơ bản	Bộ môn Ngoại ngữ	135.000	21510000075270	
49	Đào Việt Thắng	Khoa Khoa học Cơ bản	Bộ môn Vật lý	7.665.000	26010000060452	
50	Lê Đắc Tuyên	Khoa Khoa học Cơ bản	Bộ môn Vật lý	9.150.000	21510000392784	
51	Nguyễn Mạnh Hùng	Khoa Khoa học Cơ bản	Bộ môn Vật lý	8.035.000	21510000078367	
52	Nguyễn Thị Lan Hương	Khoa Khoa học Cơ bản	Bộ môn Toán	1.800.000	21510000076875	
53	Nguyễn Thị Thu Hiền	Khoa Khoa học Cơ bản	Bộ môn Hóa	660.000	21510000358892	
54	Nguyễn Trường Thanh	Khoa Khoa học Cơ bản	Bộ môn Toán	6.000.000	21510000076839	
55	Nguyễn Xuân Chung	Khoa Khoa học Cơ bản	Bộ môn Vật lý	3.300.000	21510000392775	

TT	Họ và tên	Khoa	Đơn vị công tác	Số tiền thực nhận (vnd)	Số tài khoản	Ghi chú
56	Trần Thị Hà	Khoa Khoa học Cơ bản	Bộ môn Vật lý	2.400.000	21510000455146	
57	Vũ Kim Thư	Khoa Khoa học Cơ bản	Bộ môn Hóa	5.280.000	21510000359910	
58	Bùi Mạnh Tùng	Khoa Mô	Bộ môn Khai thác hầm lò	3.870.000	21510000568910	
59	Bùi Xuân Nam	Khoa Mô	Bộ môn Khai thác lộ thiên	35.227.000	21510000368059	
60	Đào Văn Chi	Khoa Mô	Bộ môn Khai thác hầm lò	2.880.000	21510000362574	
61	Đỗ Ngọc Hoàn	Khoa Mô	Bộ môn Khai thác lộ thiên	120.000	21510000820106	
62	Hoàng Hữu Đường	Khoa Mô	Bộ môn Tuyển khoáng	5.400.000	21510000037386	
63	Lê Quang Phục	Khoa Mô	Bộ môn Khai thác hầm lò	2.700.000	21510001163479	
64	Lê Quý Thảo	Khoa Mô	Bộ môn Khai thác lộ thiên	3.287.000	21510000496154	
65	Lê Tiến Dũng	Khoa Mô	Bộ môn Khai thác hầm lò	14.340.000	21510000496039	
66	Lê Thị Hải	Khoa Mô	Bộ môn Khai thác lộ thiên	486.000	21510000568947	
67	Lê Thị Thu Hoa	Khoa Mô	Bộ môn Khai thác lộ thiên	621.000	21510000083848	
68	Lê Việt Hà	Khoa Mô	Bộ môn Tuyển khoáng	720.000	21510000080061	
69	Nguyễn Anh Tuấn	Khoa Mô	Bộ môn Khai thác lộ thiên	4.626.000	21510000083875	
70	Nguyễn Cao Khải	Khoa Mô	Bộ môn Khai thác hầm lò	2.250.000	21510000362547	
71	Nguyễn Đình An	Khoa Mô	Bộ môn Khai thác lộ thiên	2.235.000	21510000083918	
72	Nguyễn Hoàng	Khoa Mô	Bộ môn Khai thác lộ thiên	14.051.000	21510000580613	
73	Nguyễn Ngọc Phú	Khoa Mô	Bộ môn Tuyển khoáng	720.000	21510000078880	Nghỉ hưu từ 2021
74	Nguyễn Phi Hùng	Khoa Mô	Bộ môn Khai thác hầm lò	270.000	21510000362565	
75	Nhữ Thị Kim Dung	Khoa Mô	Bộ môn Tuyển khoáng	2.160.000	21510000079980	
76	Phạm Đức Hưng	Khoa Mô	Bộ môn Khai thác hầm lò	2.520.000	21510000075526	
77	Phạm Văn Hòa	Khoa Mô	Bộ môn Khai thác lộ thiên	3.036.000	21510000083857	
78	Phạm Văn Luận	Khoa Mô	Bộ môn Tuyển khoáng	3.960.000	21510000080016	
79	Phạm Văn Việt	Khoa Mô	Bộ môn Khai thác lộ thiên	2.871.000	21510000496206	
80	Trần Đình Bảo	Khoa Mô	Bộ môn Khai thác lộ thiên	5.796.000	76010000045481	
81	Trần Mạnh Tiến	Khoa Mô	Bộ môn Sức bền vật liệu	3.600.000	12510000507236	
82	Trần Quang Hiếu	Khoa Mô	Bộ môn Khai thác lộ thiên	1.695.000	21510000496136	
83	Nguyễn Văn Thịnh	Khoa Mô	Bộ môn Khai thác hầm lò	270.000	21510000202546	
84	Vũ Thị Chinh	Khoa Mô	Bộ môn Tuyển khoáng	540.000	21510000080034	

TT	Họ và tên	Khoa	Đơn vị công tác	Số tiền thực nhận (vnd)	Số tài khoản	Ghi chú
85	Nguyễn Văn Quang	Khoa Mỏ	Bộ môn Khai thác hầm lò	900.000	21510000826760	
86	Nguyễn Phương	Khoa Môi trường	Bộ môn Môi trường cơ sở	216.000	21510000078677	
87	Nguyễn Quốc Phi	Khoa Môi trường	Bộ môn Môi trường cơ sở	216.000	21510000667154	
88	Bùi Ngọc Quý	Khoa Trắc địa, Bản đồ và QLDD	Bộ môn Bản đồ	2.016.000	21510000075650	
89	Cao Xuân Cường	Khoa Trắc địa, Bản đồ và QLDD	Bộ môn Trắc địa mở	981.000	21510000455225	
90	Dương Anh Quân	Khoa Trắc địa, Bản đồ và QLDD	Bộ môn Bản đồ	216.000	21510000075605	
91	Lê Thanh Nghị	Khoa Trắc địa, Bản đồ và QLDD	Bộ môn Đo ảnh & Viễn thám	360.000	21510000666461	
92	Lê Thị Thu Hà	Khoa Trắc địa, Bản đồ và QLDD	Bộ môn Trắc địa mở	1.080.000	21510000365032	
93	Lê Văn Cảnh	Khoa Trắc địa, Bản đồ và QLDD	Bộ môn Trắc địa mở	2.601.000	21510000820920	
94	Lưu Anh Tuấn	Khoa Trắc địa, Bản đồ và QLDD	Bộ môn Trắc địa phổ thông và Sai số	1.350.000	21510000075836	
95	Nguyễn Quốc Long	Khoa Trắc địa, Bản đồ và QLDD	Bộ môn Trắc địa mở	10.092.000	21510000365050	
96	Nguyễn Văn Lâm	Khoa Trắc địa, Bản đồ và QLDD	Bộ môn Trắc địa cao cấp	1.260.000	21510001149503	
97	Nguyễn Văn Sáng	Khoa Trắc địa, Bản đồ và QLDD	Bộ môn Trắc địa cao cấp	2.340.000	21510000364774	
98	Nguyễn Viết Nghĩa	Khoa Trắc địa, Bản đồ và QLDD	Bộ môn Trắc địa mở	4.635.000	21510000393404	
99	Phạm Công Khải	Khoa Trắc địa, Bản đồ và QLDD	Bộ môn Trắc địa mở	3.300.000	21510000365005	
100	Phạm Thị Lân	Khoa Trắc địa, Bản đồ và QLDD	Bộ môn Trắc địa mở	3.516.000	21510000499968	
101	Phạm Văn Chung	Khoa Trắc địa, Bản đồ và QLDD	Bộ môn Trắc địa mở	1.890.000	21510000886764	
102	Phạm Văn Hiệp	Khoa Trắc địa, Bản đồ và QLDD	Bộ môn Bản đồ	216.000	21510000570535	
103	Trần Thanh Hà	Khoa Trắc địa, Bản đồ và QLDD	Bộ môn Đo ảnh & Viễn thám	360.000	21510000075793	
104	Trần Trung Anh	Khoa Trắc địa, Bản đồ và QLDD	Bộ môn Đo ảnh & Viễn thám	450.000	21510000364464	
105	Trần Văn Anh	Khoa Trắc địa, Bản đồ và QLDD	Bộ môn Đo ảnh & Viễn thám	3.690.000	21510000393325	
106	Trần Xuân Trường	Khoa Trắc địa, Bản đồ và QLDD	Bộ môn Đo ảnh & Viễn thám	1.980.000	21510000393361	
107	Võ Ngọc Dũng	Khoa Trắc địa, Bản đồ và QLDD	Bộ môn Trắc địa mở	270.000	21510000365023	
108	Vũ Đình Toàn	Khoa Trắc địa, Bản đồ và QLDD	Bộ môn Trắc địa cao cấp	6.000.000	12010000324254	
109	Bùi Văn Đức	Khoa Xây dựng	Bộ môn Kỹ thuật xây dựng	10.400.000	21510003009472	
110	Đào Viết Đoàn	Khoa Xây dựng	Bộ môn Xây dựng Công trình ngầm và Mỏ	4.200.000	21510000363382	
111	Đặng Văn Kiên	Khoa Xây dựng	Bộ môn Xây dựng Công trình ngầm và Mỏ	2.330.000	21510000080706	
112	Đỗ Ngọc Anh	Khoa Xây dựng	Bộ môn Xây dựng Công trình ngầm và Mỏ	8.109.000	21510000080681	
113	Lê Huy Việt	Khoa Xây dựng	Bộ môn Kỹ thuật xây dựng	9.600.000	22010000335103	

TT	Họ và tên	Khoa	Đơn vị công tác	Số tiền thực nhận (vnd)	Số tài khoản	Ghi chú
114	Nguyễn Chí Thành	Khoa Xây dựng	Bộ môn Xây dựng Công trình ngầm và Mỏ	3.960.000	21510000569047	
115	Nguyễn Tài Tiến	Khoa Xây dựng	Bộ môn Xây dựng Công trình ngầm và Mỏ	3.151.000	21510000495850	
116	Phạm Đức Thọ	Khoa Xây dựng	Bộ môn Hạ tầng cơ sở	16.160.000	21510000667808	
117	Phạm Ngọc Anh	Khoa Xây dựng	Bộ môn Kỹ thuật xây dựng	540.000	12510000367892	
118	Phạm Văn Hùng	Khoa Xây dựng	Bộ môn Hạ tầng cơ sở	6.000.000	21310000215063	
119	Tăng Văn Lâm	Khoa Xây dựng	Bộ môn Kỹ thuật xây dựng	4.360.000	21510000953932	
120	Võ Trọng Hùng	Khoa Xây dựng	Bộ môn Xây dựng Công trình ngầm và Mỏ	750.000	21510000080265	
Tổng cộng				438.000.000		

(số tiền bằng chữ: Bốn trăm ba mươi tám triệu đồng chẵn)

BẢNG TỔNG HỢP TÍNH THUỜNG BÀI BÁO ĐĂNG TRÊN TẠP CHÍ UY TÍN QUỐC TẾ THUỘC HỆ THỐNG ISI, SCI, SCIE NĂM 2020

(kèm theo Quyết định số.../QĐ-MĐC ngày.../tháng.../năm 2021)

STT	Tên bài báo	Tác giả thuộc biên chế HUMG	Số tác giả thuộc biên chế HUMG	Vai trò tác giả trong bài báo trong trường hợp số tác giả thuộc biên chế HUMG > 1			Số tiền thực nhận/bài báo (vnd)	Số tiền thực nhận/cá nhân tham gia (vnd)	Ký nhận	Ghi chú
				Tác giả thứ nhất	Tác giả liên hệ	Khác				
1	Simulation Study on Static and Dynamic Characteristics of Electromagnet for Electro-Hydraulic Proportional Valve Used in Shock Absorber	Fangwei Xie, Rui Zhou, Dengshuai Wang, Jun Ke, Xinjian Guo, Van Xo Nguyen	1			x	2.400.000			
		Nguyễn Văn Xô	Nguyễn Văn Xô					2.400.000		
2	Grid-Connected Photovoltaic Systems with Single-Axis Sun Tracker: Case Study for Central Vietnam	Xuan Cuong Ngo, Thi Hong Nguyen, Nhu Y Do, Duc Minh Nguyen, Dai-Viet N. Vo, Su Shiung Lam, Doyeon Heo, Mohammadreza Shokouhimehr, Van-Huy Nguyen, Rajender S. Varma, Soo Young Kim and Quyet Van Le	1				2.200.000			
		Đỗ Như Ý	Đỗ Như Ý			x		2.200.000		
3	Experimental Study on Transmission Efficiency of Hydro-viscous Clutch	Qi Sun, Fangwei Xie, Kuaidi Wan, Xinjian Guo, Jie Zhu, VanXo Nguyen, Yun Wang	1				2.200.000			
		Nguyễn Văn Xô	Nguyễn Văn Xô			x		2.200.000		
4	The influence of voltage quality on the performance of EKG excavators in open pit mines	Ngo Xuan Cuong, Do Nhu Y, Tran Quang Hieu	2				1.800.000			
		Đỗ Như Ý	Đỗ Như Ý			x		900.000		
		Trần Quang Hiếu	Trần Quang Hiếu			x		900.000		
5	Research on Apparent Friction Factor in Perforated and Slotted Horizontal Filters to Dewater Opencast Mines Using Numerical Analysis	Tran Duc Huan, Pham Duc Thien	2				2.700.000			
		Trần Đức Huân	Trần Đức Huân	x	x			2.160.000		
		Phạm Đức Thiên	Phạm Đức Thiên			x		540.000		
6	Dynamic Simulation of a Hydraulic Excavator to Determine the Joint Reaction Forces of Boom, Stick, Bucket, and Driving Forces of Hydraulic Cylinders	Nguyen Dang Tan	1				2.700.000			
		Nguyễn Đăng Tấn	Nguyễn Đăng Tấn	x	x			2.700.000		
7	Improving the operation of earth fault relays by auto earthing connection at earth fault situations in 6kV mining grid of Quang Ninh	Ho Viet Bun, Le Xuan Thanh	2				2.700.000			2019 bổ sung
		Hồ Việt Bun	Hồ Việt Bun	x	x			2.160.000		
		Lê Xuân Thành	Lê Xuân Thành			x		540.000		
8	Improving Breastfeeding by Empowering Mothers in Vietnam: A Randomised Controlled Trial of a Mobile App	Thi Thuy Duong Doan, Colin Binns, Ngoc Minh Pham, Yun Zhao, Thi Phuong Hoa Dinh, Thi Thu Ha Bui, Trung Chuyen Tran, Xuan Hoai Nguyen, Roslyn Giglia, Fenglian Xu and Andy Lee	1				3.300.000			
		Trần Trung Chuyên	Trần Trung Chuyên			x		3.300.000		
9	Designing and Developing A Mobile App (BeBo) in a Randomized Controlled Trial Study to Promote Breastfeeding Among Vietnamese mothers	Doan TTD, Tran CT, Pham MN, Zhao Y, Dinh HTP, Nguyen HX, Lee A, Binns C, Bui HTT	1				2.200.000			
		Trần Trung Chuyên	Trần Trung Chuyên			x		2.200.000		
10	Characterization and application of C-TiO2 doped cellulose acetate nanocomposite film for removal of Reactive Red-195	Xuan Nui Pham, Duc Trong Pham, Ha Son Ngo, Manh B. Nguyen, and Huan V. Doan	3				3.300.000			
		Phạm Xuân Núi	Phạm Xuân Núi	x	x			2.420.000		
		Ngô Hà Sơn	Ngô Hà Sơn			x		440.000		
		Đoàn Văn Huân	Đoàn Văn Huân			x		440.000		

STT	Tên bài báo	Tác giả thuộc biên chế HUMG	Số tác giả thuộc biên chế HUMG	Vai trò tác giả trong bài báo trong trường hợp số tác giả thuộc biên chế HUMG > 1			Số tiền thực nhận/bài báo (vnd)	Số tiền thực nhận/cá nhân tham gia (vnd)	Ký nhận	Ghi chú
				Tác giả thứ nhất	Tác giả liên hệ	Khác				
11	Relative pressure drop model for hydrate formation and transportability in flowlines in high water cut systems	Trung-Kien PHAM, Ana CAMEIRAO, Aline MELCHUNA, Jean-Michel HERRI, Philippe GLENAT	1				3.300.000			
		Phạm Trung Kiên	Phạm Trung Kiên	x	x			3.300.000		
12	Stratigraphic Framework And Petroleum Geochemistry Oligocene Source Rocks, Northern Song Hong Basin	Anh Ngoc Le, Dat Tien Nguyen, Tuan Van Pham, Ngan Thi Bui, Hoa Minh Nguyen, Muoi Duy Nguyen, Hiep Huu Hoang	5				2.700.000			
		Lê Ngọc Ánh	Lê Ngọc Ánh	x	x			1.836.000		
		Phạm Văn Tuấn	Phạm Văn Tuấn			x		216.000		
		Bùi Thị Ngân	Bùi Thị Ngân			x		216.000		
		Nguyễn Minh Hòa	Nguyễn Minh Hòa			x		216.000		
		Nguyễn Duy Mười	Nguyễn Duy Mười			x		216.000		
13	One-Pot Preparation of Alumina-Modified Polysulfone-Graphene Oxide Nanocomposite Membrane for Separation of Emulsion- Oil from Wastewater	Vuong Hoan T. Nguyen, Minh N. Nguyen Tam T. Truong, Tien Trung Nguyen, Huan V. Doan, and Xuan Nui Pham	2				2.750.000			
		Đoàn Văn Huân	Đoàn Văn Huân			x		962.500		
		Phạm Xuân Núi	Phạm Xuân Núi		x			1.787.500		
14	Direct synthesis of highly ordered Ti-containing Al-SBA-15 mesostructured catalysts from natural halloysite and its photocatalytic activity for oxidative desulfurization of dibenzothiophene	Xuan Nui Pham, Manh B. Nguyen, Huan V. Doan	2				3.000.000			
		Đoàn Văn Huân	Đoàn Văn Huân	x	x			2.400.000		
		Phạm Xuân Núi	Phạm Xuân Núi			x		600.000		
15	Highly efficient photocatalytic oxidative desulfurization of dibenzothiophene with sunlight irradiation using green catalyst of Ag@AgBr/Al-SBA-15 derived from natural halloysite	Xuan Nui Pham, Manh B. Nguyen, Ha Son Ngo, Huan V. Doan	3				3.000.000			
		Phạm Xuân Núi	Phạm Xuân Núi	x	x			2.200.000		
		Ngô Hà Sơn	Ngô Hà Sơn			x		400.000		
		Đoàn Văn Huân	Đoàn Văn Huân			x		400.000		
16	Preparation and testing of cesium Brønsted ion-exchanged Al-SBA-15 supported heteropoly acid as heterogeneous catalyst in the fructose fragranc synthesis	Quang Vinh Tran, Thi Hanh Truong, Tran Quang Hung, Huan V. Doan, Xuan Nui Pham, Nam Thi Hoai Le, Long Giang Bach, Van Tuyen Nguyen	2				2.750.000			
		Đoàn Văn Huân	Đoàn Văn Huân			x		1.375.000		
		Phạm Xuân Núi	Phạm Xuân Núi			x		1.375.000		
17	Green synthesis of H-ZSM-5 zeolite-anchored O-doped g-C3N4 for photodegradation of Reactive Red 195 (RR 195) under solar light	Xuan Nui Pham, Hoa Thi Nguyen, Tuyet Nhung Pham, T.-Thanh-Bao Nguyen, Manh B. Nguyen, Van Thi-T. Tran, Huan V. Doan	2				3.600.000			
		Phạm Xuân Núi	Phạm Xuân Núi	x	x			2.880.000		
		Đoàn Văn Huân	Đoàn Văn Huân			x		720.000		
18	Study of soil to plant transfer factors of ²²⁶ Ra, ²³² Th, ⁴⁰ K and ¹³⁷ Cs in Vietnamese crops	Hao Duong Van, Thanh Duong Nguyen, Anita Peka, Miklos Hegedus, Anita Csordas	1				2.400.000			
		Nguyễn Thành Dương	Nguyễn Thành Dương			x		2.400.000		
19	Green Synthesis and Antibacterial Activity of HAp@Ag Nanocomposite Using Centella asiatica (L.) Urban Extract and Eggshell	Xuan Nui Pham, Hoa Thi Nguyen, and Ngan Thi Pham	1				3.300.000			
		Phạm Xuân Núi	Phạm Xuân Núi	x	x			3.300.000		
20	Flow Assurance Study on Offshore Marginal Oil Field Development in Vietnam: The Case of Ca Ngu Vang Oil Field	Nguyễn Văn Thịnh, Nguyễn Thị Hải Yến, Trịnh Tiến Thắng, Tống Cánh Sơn, Lê Đình Hòe	2				2.700.000			
		Nguyễn Văn Thịnh	Nguyễn Văn Thịnh	x	x			2.160.000		
		Nguyễn Thị Hải Yến	Nguyễn Thị Hải Yến			x		540.000		

STT	Tên bài báo	Tác giả thuộc biên chế HUMG	Số tác giả thuộc biên chế HUMG	Vai trò tác giả trong bài báo trong trường hợp số tác giả thuộc biên chế HUMG > 1			Số tiền thực nhận/bài báo (vnd)	Số tiền thực nhận/cá nhân tham gia (vnd)	Ký nhận	Ghi chú
				Tác giả thứ nhất	Tác giả liên hệ	Khác				
21	Two-step Homogenization of Poroelastic Properties of a Limestone	Triệu Hùng Trường, Nguyen, Ngoc Bien, Phạm Đức Thọ, Vu, Minh Ngoc, Đỗ Ngọc Anh, Nguyen, Sy Tuan, Tran, Nam Hung, Nguyen, Thi Thu Nga	3				2.700.000			
		Triệu Hùng Trường	Triệu Hùng Trường	x	x			1.980.000		
		Phạm Đức Thọ	Phạm Đức Thọ			x		360.000		
		Đỗ Ngọc Anh	Đỗ Ngọc Anh			x		360.000		
22	Preparation and application of supported ionic liquid phases for sorption of Pt(IV) from chloride solution	Thuy Thi Le Bui, Ha Thi Ngoc Uong, Son Van Ho, Ngoc Cong Pham Duy Khac Nguyen, Son Ngo, Binh Thanh Nguyen	3				3.300.000			
		Bùi Thị Lệ Thủy	Bùi Thị Lệ Thủy	x	x			2.420.000		
		Hồ Văn Sơn	Hồ Văn Sơn			x		440.000		
		Ngô Hà Sơn	Ngô Hà Sơn			x		440.000		
23	Using solid carriers impregnated with ammonium ionic liquids for platinum(IV) recovery from chloride solutions	Thuy Thi Le Bui, Ha Thi Ngoc Uong, Duy Khac Nguyen, Dung Thi Kim Hoang, and Giang Vo-Thanh	1				3.300.000			
		Bùi Thị Lệ Thủy	Bùi Thị Lệ Thủy	x	x			3.300.000		
24	Gross alpha/beta activity concentrations in spa and mineral waters in North Vietnam	Hao Van Duong, Huy Luong Le, Duong Thanh Nguyen, Ngoc Minh Vu, Trung H. Duong, Miklós Hegedűs, Anita Peka, Tibor Kovács	2				3.300.000			
		Dương Văn Hào	Dương Văn Hào	x				2.640.000		
		Nguyễn Thành Dương	Nguyễn Thành Dương			x		660.000		
25	210Po in Soil and Tobacco Leaves in Quang Xuong, Vietnam and Estimation of Annual Effective dose to Smokers	Hao Duong Van, Duong Nguyen Thanh, Anita Peka, Edit Tóth-Bodrogi, Tibor Kovács	2				2.700.000			
		Dương Văn Hào	Dương Văn Hào	x				1.755.000		
		Nguyễn Thành Dương	Nguyễn Thành Dương			x		945.000		
26	Effective capacity building by empowerment teaching in the field of occupational safety and health management in mining	Juergen Kretschmann, Marcus Plien, Thi Hoai Nga Nguyen, Marat Rudakov	1				2.200.000			
		Nguyễn Thị Hoài Nga	Nguyễn Thị Hoài Nga			x		2.200.000		
27	Determinants of Accountants' Loyalty Underlying Investment Management: Evidence from FDI Firms in Thanglong Industrial Park	Nguyễn Đăng Huy, Hà Sơn Tùng, Trần Mạnh Linh, Nguyễn Đức Thắng, Nguyễn Thị Xuân Hồng, Nguyễn Diệu Linh, Đỗ Đức Tài	1				1.800.000			
		Nguyễn Đức Thắng	Nguyễn Đức Thắng			x		1.800.000		
28	Research areas in post-mining – Experiences from German Hard Coal Mining	Juergen Kretschmann, Nga Nguyen	1				1.800.000			
		Nguyễn Thị Hoài Nga	Nguyễn Thị Hoài Nga			x		1.800.000		
29	A review of social license to operate in Southeast Asian mining	Nga Nguyen	1	x	x		3.600.000			
		Nguyễn Thị Hoài Nga	Nguyễn Thị Hoài Nga					3.600.000		
30	Green Growth in Mining – the trends of Southeast Asia and lessons for Viet Nam	Thị Kim Ngân NGUYEN	1				2.700.000			2019 bổ sung
		Nguyễn Thị Kim Ngân	Nguyễn Thị Kim Ngân	x	x			2.700.000		
31	Hyperstatic reaction method for calculations of tunnels with horseshoeshaped cross-section under the impact of earthquakes	Nguyễn Chí Thành, Gospodarikov Alexandr	1				3.600.000			
		Nguyễn Chí Thành	Nguyễn Chí Thành	x	x			3.600.000		
32	Protein tyrosine phosphatase 1B inhibitory triterpene glycosides from Mussaenda pilosissima Valetton	Vũ Kim Thu, Nguyen Xuan Bach, Nguyen Thi Thu Hien, Hua Thi Son, Tran Hong Quang, Youn-Chul Kim, Hyuncheol Oh, Phan Van Kiem	2				3.300.000			
		Vũ Kim Thu	Vũ Kim Thu	x	x			2.640.000		
		Nguyễn Thị Thu Hiền	Nguyễn Thị Thu Hiền			x		660.000		

STT	Tên bài báo	Tác giả thuộc biên chế HUMG	Số tác giả thuộc biên chế HUMG	Vai trò tác giả trong bài báo trong trường hợp số tác giả thuộc biên chế HUMG > 1			Số tiền thực nhận/bài báo (vnd)	Số tiền thực nhận/cá nhân tham gia (vnd)	Ký nhận	Ghi chú
				Tác giả thứ nhất	Tác giả liên hệ	Khác				
33	Iridoids and cycloartane saponins from mussaenda pilosissima valetton and their inhibitory NO production in BV2 cells	Vu Kim Thu, Nguyen Xuan Bach, Cong Tien Dung, Nguyen The Cuong, Tran Hong Quang, Youn-Chul Kim, Hyuncheol Oh & Phan Van Kiem	2				3.300.000			
		Vũ Kim Thu	Vũ Kim Thu	x				2.640.000		
		Công Tiến Dũng	Công Tiến Dũng			x		660.000		
34	Broadband microwave coding metamaterial absorbers	Manh Cuong Tran, Van Hai Pham, Tuan Hung Ho, Thi Thuy Nguyen, Hoang Tung Do, Xuan Khuyen Bui, Son Tung Bui, Đac Tuyen Le , The Linh Pham & Dinh Lam Vu	1				4.000.000			
		Lê Đắc Tuyền	Lê Đắc Tuyền			x		4.000.000		
35	Enhanced optical properties ZnO nanorods decorated with gold nanoparticles for self cleaning surface enhanced Raman applications	Quoc Khoa Doan, Manh Hong Nguyen, Cong Doanh Sai, Van Thanh Pham, Hong Hanh Mai, Nguyen Hai Pham, Thanh Cong Bach, Viet Tuyen Nguyen, Trong Tam Nguyen, Khắc Hiếu Ho, Thi Ha Tran	1				2.400.000			
		Trần Thị Hà	Trần Thị Hà			x		2.400.000		
36	Effect of heating time on structural, morphology, optical and photocatalytic properties of g-C3N4 nanosheets	Nguyen Manh Hung, Le Thi Mai Oanh, Lam Thi Hang, Pham Do Chung, Pham Thi Duyen, Đào Việt Thắng and Nguyen Van Minh	2				2.700.000			
		Nguyễn Mạnh Hùng	Nguyễn Mạnh Hùng	x				1.755.000		
		Đào Việt Thắng	Đào Việt Thắng			x		945.000		
37	Structural and multiferroic properties of (Sm, Mn) co-doped BiFeO3 materials	Đào Việt Thắng , Nguyen Manh Hung, Nguyen Cao Khang, and Le Thi Mai Oanh	2				2.700.000			
		Đào Việt Thắng	Đào Việt Thắng	x	x			2.160.000		
		Nguyễn Mạnh Hùng	Nguyễn Mạnh Hùng			x		540.000		
38	Enhancement of ferroelectric and ferromagnetic properties of Gadolinium (Gd) and Nickel (Ni) co-doped BiFeO3	Le Thi Mai Oanh, Đào Việt Thắng , Do Danh Bich, Pham Do Chung, Nguyễn Mạnh Hùng , Nguyen Van Quang, and Nguyen Van Minh	2				2.400.000			
		Đào Việt Thắng	Đào Việt Thắng			x		1.920.000		
		Nguyễn Mạnh Hùng	Nguyễn Mạnh Hùng			x		480.000		
39	New finite-time stability analysis of singular fractional differential equations with time-varying delay	NT Thanh, VN Phat, P Niamsup	1				6.000.000			
		Nguyễn Trường Thành	Nguyễn Trường Thành	x	x			6.000.000		
40	Structural, Optical, Ferroelectric and Ferromagnetic Properties of Bi1-xGdxFeO3 Materials	Đào Việt Thắng , VAN QUANG NGUYEN, NGUYEN MANH HUNG, LE THI MAI OANH, NGUYEN CAO KHANG, BUI DINH TU, DU THI XUAN THAO, and NGUYEN VAN MINH	2				3.300.000			
		Đào Việt Thắng	Đào Việt Thắng	x	x			2.640.000		
		Nguyễn Mạnh Hùng	Nguyễn Mạnh Hùng			x		660.000		
41	Wafer-level fabrication of individual solid-state nanopores for sensing single DNAs	Hithesh K Gatty, Nguyễn Xuân Chung , Miao Zhang, Ilya Sychugov and Jan Linnros	1				3.300.000			
		Nguyễn Xuân Chung	Nguyễn Xuân Chung			x		3.300.000		
42	Resonance tuning effect using nanoparticle cluster configuration in the infrared regime	Manh Cuong Tran, Van Hai Pham, Đac Tuyen Le , Dinh Lam Vu, Huy Hoang Luc	1				2.400.000			
		Lê Đắc Tuyền	Lê Đắc Tuyền			x		2.400.000		
43	Fe-doped g-C3N4: high-performance photocatalysts in Rhodamine B decomposition	Minh Nguyen Van, Oanh Le Thi Mai, Chung Pham Do, Hang Lam Thi, Cuong Pham Manh, Hung Nguyen Manh , Duyen Pham Thi, Bich Do Danh	1				2.400.000			
		Nguyễn Mạnh Hùng	Nguyễn Mạnh Hùng			x		2.400.000		
44	A note on the boundary behaviour of the squeezing function and fridman invariant	Hyeseon Kim, Anh Duc Mai, Thi Lan Huong Nguyen , and Van Thu Ninh	1				1.800.000			

STT	Tên bài báo	Tác giả thuộc biên chế HUMG	Số tác giả thuộc biên chế HUMG	Vai trò tác giả trong bài báo trong trường hợp số tác giả thuộc biên chế HUMG > 1			Số tiền thực nhận/bài báo (vnd)	Số tiền thực nhận/cá nhân tham gia (vnd)	Ký nhận	Ghi chú
				Tác giả thứ nhất	Tác giả liên hệ	Khác				
		Nguyễn Thị Lan Hương	Nguyễn Thị Lan Hương			x		1.800.000		
45	Development, Characterization and In Vitro Evaluation of Paclitaxel and Anastrozole Co-Loaded Liposome	Minh Thanh Vu, Dinh Tien Dung Nguyen, Ngoc Hoi Nguyen, Van Thu Le, The Nam Dao, Thi Huong Nguyen, Tien Dung Cong , Truc Le-Buu Pham, Tri Duc Lam and Ngoc Thuy Trang Le	1				2.200.000			
		Công Tiến Dũng	Công Tiến Dũng			x		2.200.000		
46	Synthesis Fe ₃ O ₄ /Talc nanocomposite by coprecipitation-ultrasonication method and advances in hexavalent chromium removal from aqueous solution	Nguyen Thi Huong, Nguyen Ngoc Son, Vo Hoang Phuong, Công Tiến Dũng , Pham Thi Mai Huong, Le Thanh Son	1				2.200.000			
		Công Tiến Dũng	Công Tiến Dũng			x		2.200.000		
47	A simple approach for controlling the morphology of g-C ₃ N ₄ nanosheets with enhanced photocatalytic properties	Pham Hoai Linh, Pham Do Chung, Nguyen Van Khiem, Le Thi Mai Oanh, Vu Thi Thu, Ta Ngoc Bach, Lam Thi Hang, Nguyễn Mạnh Hùng , Vu Dinh Lam	1				2.200.000			
		Nguyễn Mạnh Hùng	Nguyễn Mạnh Hùng			x		2.200.000		
48	Dual-band isotropic metamaterial absorber based on near-field interaction in the Ku band	The Linh Pham, Hong Tiep Dinh, Dinh Hai Le, Xuan Khuyen Bui, Son Tung Bui, Hong Luu Dang, Anh Duc Phan, Đắc Tuyên Le , Dinh Lam Vu	1				2.750.000			2019 bổ sung
		Lê Đắc Tuyên	Lê Đắc Tuyên		x			2.750.000		
49	Effectiveness assessment of Keras based deep learning with different robust optimization algorithms for shallow landslide susceptibility mapping at tropical area	Nhu Viet Ha , Hoang Nhat Duc, Hieu Nguyen, Phuong Thao Thi Ngo, Tĩnh Thanh Bui , Pham Viet Hoa, Pijush Samui, Dieu Tien Bui	2				3.600.000			
		Nhữ Việt Hà	Nhữ Việt Hà	x	x			2.880.000		
		Bùi Thanh Tĩnh	Bùi Thanh Tĩnh			x		720.000		
50	A tree-based intelligence ensemble approach for spatial prediction of potential groundwater	Mohammadtaghi Avand, Saeid Janizadeh, Dieu Tien Bui, Viet Hoa Pham, Phuong Thao T. Ngo, Viet-Ha Nhu	1				2.400.000			
		Nhữ Việt Hà	Nhữ Việt Hà			x		2.400.000		
51	Mine water hydrogeochemistry of abandoned coal mines in the outcropped Carboniferous formations, Ruhr Area, Germany	Tuan Quang Tran , Andre Banning, Frank Wisotzky, Stefan Wohnlich	1				3.300.000			
		Trần Quang Tuấn	Trần Quang Tuấn	x	x			3.300.000		
52	Holocene evolution of the Chan May coastal embayment, central Vietnam: Changing coastal dynamics associated with decreasing rates of progradation possibly forced by late-Holocene sea-level changes	Gouramanis C., Switzer A.D., Bristow C.S., Pham D.T., Mauz B., Hoàng Q. D. , Lam D. D., Lee, Y.S., Soria J.L.A., Pile J., Chi N.T.K., Nghiêm, D. , Sloss, C	3				2.400.000			
		Hoàng Đình Quế	Hoàng Đình Quế			x		800.000		
		Ngô Thị Kim Chi	Ngô Thị Kim Chi			x		800.000		
		Đào Văn Nghiê	Đào Văn Nghiê			x		800.000		
53	Mineralogy and geochemistry of peridotites and chromitites in the Jijal Complex ophiolite along the Main Mantle Thrust (MMT or Indus Suture Zone) North Pakistan	Zaheen Ullah, Jian-Wei Li, Paul T. Robinson, Wei-Wei Wu, Asad Khan, Ngô Xuân Đắc , Munir Mohammed Abdalla Adam	1				4.000.000			
		Ngô Xuân Đắc	Ngô Xuân Đắc			x		4.000.000		
54	An Experimental Study on Unconfined Compressive Strength of Soft Soil-Cement Mixtures with or without GGBFS in the Coastal Area of Vietnam	Bui Truong Son , Nguyen Thi Nu, Nguyen Thanh Duong	3				2.700.000			
		Bùi Trường Sơn	Bùi Trường Sơn	x	x			1.980.000		
		Nguyễn Thị Nụ	Nguyễn Thị Nụ			x		360.000		
		Nguyễn Thành Dương	Nguyễn Thành Dương			x		360.000		

STT	Tên bài báo	Tác giả thuộc biên chế HUMG	Số tác giả thuộc biên chế HUMG	Vai trò tác giả trong bài báo trong trường hợp số tác giả thuộc biên chế HUMG > 1			Số tiền thực nhận/bài báo (vnd)	Số tiền thực nhận/cá nhân tham gia (vnd)	Ký nhận	Ghi chú
				Tác giả thứ nhất	Tác giả liên hệ	Khác				
55	Gross alpha and gross beta activities in selected marine species in Vietnam	Hao Duong Van, Huy Le Luong, Chau Nguyen Dinh, Duong Nguyen Thanh, Miklos Hegedus, Anita Csordas, Tibo Kovacs)	1				2.200.000			
		Nguyễn Thành Dương	Nguyễn Thành Dương			x		2.200.000		
56	Origin of groundwater in Hanoi, Vietnam, revealed by environmental isotopes	Hung Vu V., Broder J. Merkel, Stephan M. Weise)	1				3.300.000			
		Vũ Văn Hưng	Vũ Văn Hưng	x	x			3.300.000		
57	An Analytical Model For Residual Stress Prediction In Rebound Deformation Of The Foundation Pit	Do Minh Ngoc, Nguyen Thi Nu, Do Minh Tinh, Bui Van Loi, and Ngo Thi Thanh Huong	1				1.800.000			
		Nguyễn Thị Nụ	Nguyễn Thị Nụ			x		1.800.000		
58	Research on Horizontal Coefficient of Consolidation of Vietnam's Soft Soil	Nguyễn Thị Nụ, Bùi Trường Sơn and Do Minh Ngoc	2				2.700.000			
		Nguyễn Thị Nụ	Nguyễn Thị Nụ	x	x			2.160.000		
		Bùi Trường Sơn	Bùi Trường Sơn			x		540.000		
59	Two episodes of REEs mineralization at the Sin Quyen IOCG deposit, NW Vietnam	Ngo Xuan Duc, Xin-Fu Zhao, Thanh Hai Tran, Xiao-Dong Deng, Jian-Wei Li	2				3.600.000			
		Ngô Xuân Đắc	Ngô Xuân Đắc	x	x			2.880.000		
		Trần Thanh Hải	Trần Thanh Hải			x		720.000		
60	Early Paleozoic magmatism in northern Kontum Massif, Central Vietnam: Insights into tectonic evolution of the eastern Indochina Block.	Wei Jiang, Jin-Hai Yu, Xiaolei Wang, W.L. Griffin, TrungHieu Pham, Dinh Luyen Nguyen, Fangqian Wang	1				4.000.000			
		Nguyễn Đình Luyện	Nguyễn Đình Luyện			x		4.000.000		
61	Consolidation characteristics of artificially structured kaolin-bentonite mixtures with different pore fluids	Nguyen Thanh Duong, Duong Van Hao	1				2.700.000			
		Nguyễn Thành Dương	Nguyễn Thành Dương	x	x			2.700.000		
62	Polymetallic Nodules Resource Estimation in the Suoi Thau-Sang Than Area, Northeastern Vietnam	Khuong THE HUNG, Pham NHU SANG, Nguyen PHUONG, Nguyen, TIEN DUNG, Bui HOANG BAC, Nguyen QUOC PHI, Bui VIET SANG	5				2.700.000			
		Khuong Thế Hùng	Khuong Thế Hùng	x	x			1.836.000		
		Phạm Như Sang	Phạm Như Sang			x		216.000		
		Nguyễn Phương	Nguyễn Phương			x		216.000		
		Nguyễn Tiến Dũng	Nguyễn Tiến Dũng			x		216.000		
		Nguyễn Quốc Phi	Nguyễn Quốc Phi			x		216.000		
63	Natural radionuclides and assessment of radiological hazards in MuongHum, Lao Cai, Vietnam	Nguyen Thanh Duong, Duong Van Hao, Van Loat Bui, Duc Thang Duong, Trong Trinh Phan, Hoan Le Xuan)	1				6.000.000			
		Nguyễn Thành Dương	Nguyễn Thành Dương	x				6.000.000		
64	Experimental and Mesoscopic Lattice Numerical Investigation of Increase of Chloride Diffusivity Coefficient during Uniaxial Loading Model	Bùi Trường Sơn, Phạm Đức Thọ, Trần Thế Truyền, Nguyễn Thị Nụ, Vu Minh Ngoc	3				2.700.000			
		Bùi Trường Sơn	Bùi Trường Sơn	x	x			1.980.000		
		Nguyễn Thị Nụ	Nguyễn Thị Nụ			x		360.000		
		Phạm Đức Thọ	Phạm Đức Thọ			x		360.000		
65	Petrogenesis of scapolite-rich gabbro from the alkaline Cho Don complex in north-eastern Vietnam-mineralogical and geochemical implications	Magdalena Dumańska-Slowik, Tomasz Powolny, Giang Nguyen Khac, Wieslaw Heflik, Magdalena Sikorska-Jaworowska	1				2.400.000			
		Nguyễn Khắc Giảng	Nguyễn Khắc Giảng			x		2.400.000		
66	The origin of the serpentinite enclaves in metacarbonates of the Sa Nghia area in the Kon Tum Massif, Central Vietnam	Smoliński, Wojciech, Natkaniec-Nowak, Lucyna, Heflik, Wieslaw, Nguyen Khac, Giang, Gunia, Piotr, Dumańska-Slowik, Magdalena, To Xuan, Ban	1				2.200.000			
		Nguyễn Khắc Giảng	Nguyễn Khắc Giảng			x		2.200.000		

STT	Tên bài báo		Tác giả thuộc biên chế HUMG	Số tác giả thuộc biên chế HUMG	Vai trò tác giả trong bài báo trong trường hợp số tác giả thuộc biên chế HUMG > 1			Số tiền thực nhận/bài báo (vnd)	Số tiền thực nhận/cá nhân tham gia (vnd)	Ký nhận	Ghi chú
					Tác giả thứ nhất	Tác giả liên hệ	Khác				
67	Archean to paleoproterozoic crustal evolution in the Phan Si Pan zone, Northwest Vietnam: evidence from the U-Pb geochronology and Sr-Nd-Hf isotopic geochemistry	Phạm Trung Hiếu, Wang Xiao Lei, Phạm Minh, Nguyễn Thị Bích Thủy, Lê Đức Phúc, Nguyễn Đình Luyên		1				2.400.000			
		Nguyễn Đình Luyên	Nguyễn Đình Luyên				x		2.400.000		
68	An advanced meta-learner based on artificial electric field algorithm optimized stacking ensemble techniques for enhancing prediction accuracy of soil shear strength	Minh-Tu Cao, Nhật-Duc Hoàng, Việt Hà Nhu, Diệu Tiên Bùi		1				3.000.000			
		Nhữ Việt Hà	Nhữ Việt Hà			x			3.000.000		
69	Piaoc granites related W-Sn mineralization, Northern Vietnam: Evidences from geochemistry, zircon geochronology and Hf isotopes	Tuan Anh Nguyễn, Xiaoyong Yang, Hiền Vũ Thị, Lê Liu, Insung Lee		1				2.200.000			
		Vũ Thị Hiền	Vũ Thị Hiền				x		2.200.000		
70	A Comparative Study of Different Machine Learning Algorithms in Predicting the Content of Ilmenite in Titanium Placer	Yingli LV, Quý-Thảo Lê, Hoàng-Bác Bui, Xuân Nam Bui, Hoàng Nguyễn, Trung Nguyễn-Thôi, Jie Dou and Xuân Song		3				2.400.000			
		Lê Quý Thảo	Lê Quý Thảo				x		800.000		
		Bùi Hoàng Bắc	Bùi Hoàng Bắc				x		800.000		
		Bùi Xuân Nam	Bùi Xuân Nam				x		800.000		
71	A comparative study of empirical and ensemble machine learning algorithms in predicting air over-pressure in open-pit coal mine	Hoàng Nguyễn, Xuân Nam Bui, Quang-Hieu Tran, Phạm Văn Hòa, Đình-An Nguyễn, Lê Thị Thu Hoa, Quý-Thảo Lê, Ngọc-Hoàn Đỗ, Trần Đình Bảo, Hoàng-Bác Bui, Hossein Moayedi		9				2.700.000			
		Nguyễn Hoàng	Nguyễn Hoàng		x	x			1.740.000		
		Bùi Xuân Nam	Bùi Xuân Nam				x		120.000		
		Trần Quang Hiếu	Trần Quang Hiếu				x		120.000		
		Phạm Văn Hòa	Phạm Văn Hòa				x		120.000		
		Nguyễn Đình An	Nguyễn Đình An				x		120.000		
		Lê Quý Thảo	Lê Quý Thảo				x		120.000		
		Đỗ Ngọc Hoàn	Đỗ Ngọc Hoàn				x		120.000		
		Trần Đình Bảo	Trần Đình Bảo				x		120.000		
		Bùi Hoàng Bắc	Bùi Hoàng Bắc				x		120.000		
72	Developing a novel artificial intelligence model to estimate the capital cost of mining projects using deep neural network-based ant colony optimization algorithm	Hong Zhang, Hoàng Nguyễn, Xuân Nam Bui, Trung Nguyễn-Thôi, Thu-Thủy Bùi, Nga Nguyễn, Diệp-Anh Vũ, Vinyas Mahesh, Hossein Moayedi		4				3.000.000			
		Nguyễn Hoàng	Nguyễn Hoàng			x			1.425.000		
		Bùi Xuân Nam	Bùi Xuân Nam				x		525.000		
		Nguyễn Thị Hoài Nga	Nguyễn Thị Hoài Nga				x		525.000		
		Vũ Diệp Anh	Vũ Diệp Anh				x		525.000		
73	Assessment on maximum magnitude of natural and triggered earthquake when water is impounded in the mining pit: A case study in Núi Nho quarry, Vietnam based on gravity and magnetic data	Xuân Nam Bui, Trọng Đình Cao, Long Quốc Nguyễn, Bạch Xuân Mai, Lê Hưng Trinh, Hiền Phú Lê, Ropesh Goyal, Tuan Anh Thai, and Hưng Nam Phạm		2				2.700.000			
		Bùi Xuân Nam	Bùi Xuân Nam		x	x			2.160.000		
		Nguyễn Quốc Long	Nguyễn Quốc Long				x		540.000		
74	Different sampling strategies for predicting landslide susceptibilities are deemed less consequential with deep learning	Jie Dou, Ali P. Yunus, Abdelaziz Merghadi, Ataollah Shirzadi, Hoàng Nguyễn, Yawar Hussain, Ram Avtar, Yu long Chen, Bình Thái Phạm, Hiromitsu Yamagishi		1				4.000.000			
		Nguyễn Hoàng	Nguyễn Hoàng				x		4.000.000		
75	Effect of Key Parameters on Top Coal First Caving and Roof First Weighting in Longwall Top Coal Caving: A Case Study	Tiền Dung Lê, Xuân Nam Bui		2				6.000.000			

STT	Tên bài báo	Tác giả thuộc biên chế HUMG	Số tác giả thuộc biên chế HUMG	Vai trò tác giả trong bài báo trong trường hợp số tác giả thuộc biên chế HUMG > 1			Số tiền thực nhận/bài báo (vnd)	Số tiền thực nhận/cá nhân tham gia (vnd)	Ký nhận	Ghi chú
				Tác giả thứ nhất	Tác giả liên hệ	Khác				
		Lê Tiến Dũng	Lê Tiến Dũng	x	x			4.800.000		
		Bùi Xuân Nam	Bùi Xuân Nam			x		1.200.000		
76	A Novel Artificial Intelligence Technique to Predict Compressive Strength of Recycled Aggregate Concrete Using ICA-XGBoost Model	Jin Duan, Panagiotis G. Asteris, Hoang Nguyen, Xuan Nam Bui, Hossein Moayedi	1				2.400.000			
		Bùi Xuân Nam	Bùi Xuân Nam		x			2.400.000		
77	Soft computing models for predicting blast-induced air over-pressure: A novel artificial intelligence approach	Hoang Nguyen, Xuan Nam Bui	1				2.400.000			
		Bùi Xuân Nam	Bùi Xuân Nam			x		2.400.000		
78	Characteristics of top coal fall in front of face support in longwall: A case study	Tien Dung Le, Dinh Hieu Vu, Anh Tuan Nguyen	2				2.700.000			
		Lê Tiến Dũng	Lê Tiến Dũng	x	x			2.160.000		
		Nguyễn Anh Tuấn	Nguyễn Anh Tuấn			x		540.000		
79	Prediction of slope failure in open-pit mines using a novel hybrid artificial intelligence model based on decision tree and evolution algorithm	Xuan Nam Bui, Hoang Nguyen, Yosoon Choi, Trung Nguyen-Thoi, Jian Zhou, Jie Dou	1				6.000.000			
		Bùi Xuân Nam	Bùi Xuân Nam	x				6.000.000		
80	A Novel Combination of Whale Optimization Algorithm and Support Vector Machine with Different Kernel Functions for Prediction of Blasting-Induced Fly-Rock in Quarry Mines	Hoang Nguyen, Xuan Nam Bui, Yosoon Choi, Chang Woo Lee, Danial Jahed Armaghani	1				2.200.000			
		Bùi Xuân Nam	Bùi Xuân Nam			x		2.200.000		
81	Improvement of the Loading Capacity of Narrow Coal Pillars and Control Roadway Deformation in the Longwall Mining System. A Case Study at Khe Cham Coal Mine (Vietnam)	Le Quang Phuc, V.P. Zubov, PhungManhDac	1				2.700.000			
		Lê Quang Phục	Lê Quang Phục	x	x			2.700.000		
82	Current Situation and Solutions to Advanced Ventilation Efficiency in Giap Khau Coal Mine Area, Hon Gai Coal Company	Nguyen Cao Khai, Nguyen Van Thinh, Dao Van Chi, Nguyen Van Quang	4				2.700.000			
		Nguyễn Cao Khai	Nguyễn Cao Khai	x	x			1.890.000		
		Nguyễn Văn Thịnh	Nguyễn Văn Thịnh			x		270.000		
		Đào Văn Chí	Đào Văn Chí			x		270.000		
		Nguyễn Văn Quang	Nguyễn Văn Quang			x		270.000		
83	Estimation of coal and rock mechanical properties for numerical modelling of longwall extraction	Tien Dung Le, Chi Thanh Nguyen, Van Chi Dao	3				2.700.000			
		Lê Tiến Dũng	Lê Tiến Dũng	x	x			1.980.000		
		Nguyễn Chí Thành	Nguyễn Chí Thành			x		360.000		
		Đào Văn Chí	Đào Văn Chí			x		360.000		
84	Finite Element Method Application to Determine Appropriate Splitting Parameters for Dimensional Stone Quarries	PHAM Van Viet, NGUYEN Anh Tuan, PHAM Van Hoa	3				2.700.000			
		Phạm Văn Việt	Phạm Văn Việt	x	x			1.980.000		
		Nguyễn Anh Tuấn	Nguyễn Anh Tuấn			x		360.000		
		Phạm Văn Hòa	Phạm Văn Hòa			x		360.000		
85	Front stress distribution under the impact of cutting height to caving height ratio in extra-thick longwall top coal caving technology	Bui MANH TUNG, Nguyen VAN QUANG, Nguyen PHI HUNG, Vo NGOC DUNG, Do HOANG HIEP	4				2.700.000			
		Bùi Mạnh Tùng	Bùi Mạnh Tùng	x	x			1.890.000		
		Nguyễn Văn Quang	Nguyễn Văn Quang			x		270.000		
		Nguyễn Phi Hùng	Nguyễn Phi Hùng			x		270.000		

STT	Tên bài báo		Tác giả thuộc biên chế HUMG	Số tác giả thuộc biên chế HUMG	Vai trò tác giả trong bài báo trong trường hợp số tác giả thuộc biên chế HUMG > 1			Số tiền thực nhận/bài báo (vnd)	Số tiền thực nhận/cá nhân tham gia (vnd)	Ký nhận	Ghi chú
					Tác giả thứ nhất	Tác giả liên hệ	Khác				
		Võ Ngọc Dũng	Võ Ngọc Dũng				x		270.000		
86	Safe exploitation solution and reduction of resources loss for the L7 Seam at the West Wing area of the 790 Open Pit site of the Mong Duong Coal Mine	Pham Duc Hung, Le Tien Dung, Nguyen Van Quang		3				2.700.000			
		Phạm Đức Hưng	Phạm Đức Hưng		x	x			1.980.000		
		Lê Tiến Dũng	Lê Tiến Dũng				x		360.000		
		Nguyễn Văn Quang	Nguyễn Văn Quang				x		360.000		
87	Simulation of fly-rock distance as a function of blast conditions: a case study in Vietnam	NGUYEN Anh Tuan, PHAM Van Hoa, PHAM Van Viet, TRAN Dinh Bao, LE Thi Hai		5				2.700.000			
		Nguyễn Anh Tuấn	Nguyễn Anh Tuấn		x	x			1.836.000		
		Phạm Văn Hòa	Phạm Văn Hòa				x		216.000		
		Phạm Văn Việt	Phạm Văn Việt				x		216.000		
		Trần Đình Bảo	Trần Đình Bảo				x		216.000		
		Lê Thị Hải	Lê Thị Hải				x		216.000		
88	Study on controlling parameters and technological optimisation of Strip Longwall Top Coal Caving in thick coal seams	Bui Manh Tung, Le Tien Dung, Pham Van Chung		3				2.700.000			
		Bùi Mạnh Tùng	Bùi Mạnh Tùng		x	x			1.980.000		
		Lê Tiến Dũng	Lê Tiến Dũng				x		360.000		
		Phạm Văn Chung	Phạm Văn Chung				x		360.000		
89	Modeling of rock fragmentation by firefly optimization algorithm and boosted generalized additive model	Qiancheng Fang, Hoang Nguyen, Xuan Nam Bui, Trung Nguyen-Thoi, Jian Zhou		1				3.600.000			
		Bùi Xuân Nam	Bùi Xuân Nam						3.600.000		
90	Evaluating and Predicting the Stability of Roadways in Tunnelling and Underground Space Using Artificial Neural Network-Based Particle Swarm Optimization	Xiliang Zhang, Hoang Nguyen, Xuan Nam Bui, Hong Anh Le, Trung Nguyen-Thoi, Hossein Moayedi, Vinyas Mahesh		1				4.000.000			
		Bùi Xuân Nam	Bùi Xuân Nam				x		4.000.000		
91	Mesoscale numerical modeling and characterization of the effect of reinforcement textile on the elevated temperature and tensile behaviour of carbon textile-reinforced concrete composite	Manh Tien TRAN, Xuan Hong VU, Emmanuel FERRIER		1				3.600.000			
		Trần Mạnh Tiến	Trần Mạnh Tiến		x	x			3.600.000		
92	Rapid determination of gross calorific value of coal using artificial neural network and particle swarm optimization	Hoang Nguyen, Hoang-Bac Bui, Xuan Nam Bui		2				2.200.000			
		Bùi Xuân Nam	Bùi Xuân Nam			x			1.100.000		
		Bùi Hoàng Bắc	Bùi Hoàng Bắc			x			1.100.000		
93	Study of Suitable Washing Flowsheets For High Ash Coals of Nui Hong Coal Mine	Van Luan PHAM, Ngoc Phu NGUYEN, Viet Ha LE		3				2.700.000			
		Phạm Văn Luận	Phạm Văn Luận		x	x			1.980.000		
		Nguyễn Ngọc Phú	Nguyễn Ngọc Phú				x		360.000		
		Lê Việt Hà	Lê Việt Hà				x		360.000		
94	An introduction of new simulation and optimization software application for long-term limestone quarry production planning	Bao Tran DINH, Thang HOANG HUNG, Trong VU		1				2.700.000			
		Trần Đình Bảo	Trần Đình Bảo		x				2.700.000		

STT	Tên bài báo	Tác giả thuộc biên chế HUMG	Số tác giả thuộc biên chế HUMG	Vai trò tác giả trong bài báo trong trường hợp số tác giả thuộc biên chế HUMG > 1			Số tiền thực nhận/bài báo (vnd)	Số tiền thực nhận/cá nhân tham gia (vnd)	Ký nhận	Ghi chú
				Tác giả thứ nhất	Tác giả liên hệ	Khác				
95	Design of pre blasting (pre- splitting) in Tan Cang 1 limestone mine, Vietnam	NGUYEN Dinh An, PHAM Thai Hop, LE Cong Dien, TRAN Quang Hieu, Tran Dinh Bao	3				2.700.000			
		Nguyễn Đình An		x	x			1.980.000		
		Trần Quang Hiếu				x		360.000		
		Trần Đình Bảo				x		360.000		
96	Soft computing method for predicting pressure drop reduction in crude oil pipelines based on machine learning methods	Hossein Moayedi, Loke Kok Foong, Hoang Nguyen	1				2.200.000			
		Nguyễn Hoàng				x		2.200.000		
97	Estimating Ore Production in Open-pit Mines Using Various Machine Learning Algorithms Based on a Truck-Haulage System and Support of Internet of Things	Yosoon Choi, Hoang Nguyen, Xuan Nam Bui, Trung Nguyen-Thoi, Sebeom Park	1				2.200.000			
		Bùi Xuân Nam				x		2.200.000		
98	Optimization of support vector machine through the use of metaheuristic algorithms in forecasting TBM advance rate	Jian Zhou, Yingui Qiu, Shuangli Zhu, Danial Jahed Armaghani, Chuanqi Li, Hoang Nguyen, Saffet Yagiz	1				2.400.000			
		Nguyễn Hoàng				x		2.400.000		
99	Assessing geological uncertainty of a cement raw material deposit, southern Vietnam, based on hierarchical simulation	Trong Vu, Carsten Drenbenstedt, Tran Bao	1				2.400.000			
		Trần Đình Bảo				x		2.400.000		
100	Research on Suitable Mining Technology for Placer Titanium Mines in Vietnam	Qui-Thao LE, Hoang NGUYEN, Nga NGUYEN, Dinh- Hieu VU, Hoa Thu-Thi LE, Anh Thuc-Thi NGUYEN, Xuan Nam BUI	5				2.700.000			
		Lê Quý Thảo		x	x			1.836.000		
		Nguyễn Hoàng				x		216.000		
		Bùi Xuân Nam				x		216.000		
		Nguyễn Thị Hoài Nga				x		216.000		
		Lê Thị Thu Hoa				x		216.000		
101	Seismic Hazard Assessment for Thuong Tan-Tan My Quarries (Vietnam)	Cao DINH TRONG, Xuan Nam BUI, Pham NAM HUNG, Thai ANH TUAN, Mai XUAN BACH, Pham CONG KHAI, Nguyen VIET NGHIA, Cao DINH TRIEU	3				1.800.000			
		Bùi Xuân Nam				x		600.000		
		Phạm Công Khải				x		600.000		
		Nguyễn Viết Nghĩa				x		600.000		
102	Assessment of flotation kinetics modeling using information criteria; case studies of elevated-pyritic copper sulfide and high-grade carbonaceous sedimentary apatite ores	Hassanzadeh, Ahmad, Hoang, Duong Huu, Mashia Brockmann	1				1.800.000			
		Hoàng Hữu Đường				x		1.800.000		
103	A Quasigeoid-Derived Transformation Model Accounting for Land Subsidence in the Mekong Delta towards Height System Unification in Vietnam	Vũ Đình Toàn, Sean Bruinsma; Sylvain Bonvalot; Dominique Remy; George Vergos	1				6.000.000			
		Vũ Đình Toàn		x	x			6.000.000		
104	Application of Information Technology to improve the management of mineral resources in Quang Ninh province	Dao Van Chi, Nguyen Cao Khai, Le Tien Dung, Zhang Leiling	3				2.700.000			2019 bổ sung
		Đào Văn Chi		x	x			1.980.000		
		Nguyễn Cao Khải				x		360.000		
		Lê Tiến Dũng				x		360.000		

STT	Tên bài báo		Tác giả thuộc biên chế HUMG	Số tác giả thuộc biên chế HUMG	Vai trò tác giả trong bài báo trong trường hợp số tác giả thuộc biên chế HUMG > 1			Số tiền thực nhận/bài báo (vnd)	Số tiền thực nhận/cá nhân tham gia (vnd)	Ký nhận	Ghi chú
					Tác giả thứ nhất	Tác giả liên hệ	Khác				
105	Determining for an output capacity of dimension stone exploitation from the computer simulations to generate the fracture network in 3D: case study in some dimensional stone quarries in Vietnam	NGUYEN Anh Tuan, PHAM Van Hoa, PHAM Van Viet, LE Van Quyen, LE Thi Hai, NGUYEN Tuan Anh		4				2.700.000			2019 bổ sung
		Nguyễn Anh Tuấn	Nguyễn Anh Tuấn			x	x		1.890.000		
		Phạm Văn Hòa	Phạm Văn Hòa					x	270.000		
		Phạm Văn Việt	Phạm Văn Việt					x	270.000		
		Lê Thị Hải	Lê Thị Hải					x	270.000		
106	Developing an Advanced Soft Computational Model for Estimating Blast-Induced Ground Vibration in Nui Beo Open-pit Coal Mine (Vietnam) Using Artificial Neural Network	NGUYEN Hoang, BUI Xuan Nam, TRAN Quang Hieu, NGUYEN Quoc Long, VU Dinh Hieu, PHAM Van Hoa, LE Qui Thao, NGUYEN Phu Vu		6				2.700.000			
		Nguyễn Hoàng	Nguyễn Hoàng			x	x		1.800.000		2019 bổ sung
		Bùi Xuân Nam	Bùi Xuân Nam					x	180.000		
		Trần Quang Hiếu	Trần Quang Hiếu					x	180.000		
		Nguyễn Quốc Long	Nguyễn Quốc Long					x	180.000		
		Phạm Văn Hòa	Phạm Văn Hòa					x	180.000		
		Lê Quý Thảo	Lê Quý Thảo					x	180.000		
107	Estimation of truck-shovel dispatching in Cao Son Open-Pit coal mine and the ability in applying information technology for increasing its efficiency	Van Hoa PHAM, Xuan Nam BUI, Van Quyen LE, Thi Thu Hoa LE and Van Viet PHAM		4				2.700.000			
		Phạm Văn Hòa	Phạm Văn Hòa			x	x		1.890.000		2019 bổ sung
		Bùi Xuân Nam	Bùi Xuân Nam					x	270.000		
		Lê Thị Thu Hoa	Lê Thị Thu Hoa					x	270.000		
		Phạm Văn Việt	Phạm Văn Việt					x	270.000		
108	Geotechnical mechanisms of roof fall ahead of face support in longwall mining	Le Tien Dung, Pham Duc Hung		2				2.700.000			2019 bổ sung
		Lê Tiến Dũng	Lê Tiến Dũng			x	x		2.160.000		
		Phạm Đức Hưng	Phạm Đức Hưng					x	540.000		
109	Pure SiO2 extraction through aluminosilicates synthesis from incinerated solid wastes	Vu Dinh Hieu, BUI Xuan Nam, BUI Hoang Bac, NGO Thi Thanh Nga		2				1.800.000			2019 bổ sung
		Bùi Xuân Nam	Bùi Xuân Nam					x	900.000		
		Bùi Hoàng Bắc	Bùi Hoàng Bắc					x	900.000		
110	A Lasso and Elastic-Net Regularized Generalized Linear Model for Predicting Blast-Induced Air Overpressure in Open-Pit Mines	BUI Xuan Nam, NGUYEN Hoang, TRAN Quang Hieu, BUI Hoang Bac, NGUYEN Quoc Long, NGUYEN Dinh An, LE Thi Thu Hoa, PHAM Van Viet		8				2.700.000			2019 bổ sung
		Bùi Xuân Nam	Bùi Xuân Nam			x	x		1.755.000		
		Nguyễn Hoàng	Nguyễn Hoàng					x	135.000		
		Trần Quang Hiếu	Trần Quang Hiếu					x	135.000		
		Bùi Hoàng Bắc	Bùi Hoàng Bắc					x	135.000		
		Nguyễn Quốc Long	Nguyễn Quốc Long					x	135.000		
		Nguyễn Đình An	Nguyễn Đình An					x	135.000		
		Lê Thị Thu Hoa	Lê Thị Thu Hoa					x	135.000		
		Phạm Văn Việt	Phạm Văn Việt					x	135.000		
111	Status and prospects of underground coal mining technology in Vietnam	Tien Dung LE and Xuan Nam BUI		2				2.700.000			2019 bổ sung
		Lê Tiến Dũng	Lê Tiến Dũng			x	x		2.160.000		
		Bùi Xuân Nam	Bùi Xuân Nam					x	540.000		

STT	Tên bài báo	Tác giả thuộc biên chế HUMG	Số tác giả thuộc biên chế HUMG	Vai trò tác giả trong bài báo trong trường hợp số tác giả thuộc biên chế HUMG > 1			Số tiền thực nhận/bài báo (vnd)	Số tiền thực nhận/cá nhân tham gia (vnd)	Ký nhận	Ghi chú
				Tác giả thứ nhất	Tác giả liên hệ	Khác				
112	Use of Unmanned Aerial Vehicles for 3D topographic Mapping and Monitoring the Air Quality of Open-pit Mines	BUI Xuan Nam, LEE Changwoo, NGUYEN Quoc Long, ADEEL Ahmad, CAO Xuan Cuong, NGUYEN Viet Nghia, LE Van Canh, NGUYEN Hoang, LE Qui Thao, DUONG Thuy Huong, NGUYEN Van Duc	8				2.700.000			2019 bổ sung
		Bùi Xuân Nam	Bùi Xuân Nam	x				945.000		
		Nguyễn Quốc Long	Nguyễn Quốc Long		x			945.000		
		Cao Xuân Cường	Cao Xuân Cường			x		135.000		
		Nguyễn Viết Nghĩa	Nguyễn Viết Nghĩa			x		135.000		
		Lê Văn Cảnh	Lê Văn Cảnh			x		135.000		
		Nguyễn Hoàng	Nguyễn Hoàng			x		135.000		
		Lê Quý Thảo	Lê Quý Thảo			x		135.000		
		Dương Thủy Hương	Dương Thủy Hương			x		135.000		
113	Impact of flotation hydrodynamics on the optimization of fine-grained carbonaceous sedimentary apatite ore beneficiation	Hoang, Duong Huu; Hassanzadeh, Ahmad; Peuker, Urs Alexander, Rudolph, Martin	1				3.600.000			2019 bổ sung
		Hoàng Hữu Đường	Hoàng Hữu Đường	x	x			3.600.000		
114	Recovery of clean coal from the contaminated waste of Quang Ninh province - Viet Nam	Thị Kim Dung Nhu, Thị Chính Vu	2				2.700.000			2019 bổ sung
		Nhữ Thị Kim Dung	Nhữ Thị Kim Dung	x	x			2.160.000		
		Vũ Thị Chính	Vũ Thị Chính			x		540.000		
115	Rational Grinding Circuit for Siliceous Apatite Ore Type III of Lao Cai	Phạm Văn Luận, Lê Việt Hà, Nguyễn Ngọc Phú	3				2.700.000			2019 bổ sung
		Phạm Văn Luận	Phạm Văn Luận	x	x			1.980.000		
		Nguyễn Ngọc Phú	Nguyễn Ngọc Phú			x		360.000		
		Lê Việt Hà	Lê Việt Hà			x		360.000		
116	Influence of Flight Height on The Accuracy of UAV Derived Digital Elevation Model of Complex Terrain	Nguyen QUOC LONG, Ropesh GOYAL, Bui KHAC LUYEN, Le VAN CANH, Cao XUAN CUONG, Pham VAN CHUNG, Bui NGOC QUY, Xuan Nam BUI	6				2.700.000			
		Nguyễn Quốc Long	Nguyễn Quốc Long	x	x			1.800.000		
		Lê Văn Cảnh	Lê Văn Cảnh			x		180.000		
		Cao Xuân Cường	Cao Xuân Cường			x		180.000		
		Phạm Văn Chung	Phạm Văn Chung			x		180.000		
		Bùi Ngọc Quý	Bùi Ngọc Quý			x		180.000		
		Bùi Xuân Nam	Bùi Xuân Nam			x		180.000		
117	An optimal waterline approach for studying tidal flat morphological changes using remote sensing data: A case of the northern coast of Vietnam	Si SonTong, Jean PaulDeroir, Thi Lan Pham	1				2.400.000			
		Phạm Thị Lân	Phạm Thị Lân			x		2.400.000		
118	A New Modeling Approach for Spatial Prediction of Flash Flood with Biogeography Optimized CHAID Tree Ensemble and Remote Sensing Data	Nghia Viet Nguyen, Peyman Yariyan, Mahdis Amiri, An Dang Tran, Tien Dat Pham, Minh Phuong Do, Phuong Thao Thi Ngo, Viet-Ha Nhu, Nguyen Quoc Long, Dieu Tien Bui	2				6.000.000			
		Nguyễn Viết Nghĩa	Nguyễn Viết Nghĩa	x				3.900.000		
		Nguyễn Quốc Long	Nguyễn Quốc Long			x		2.100.000		
119	Marine gravity anomaly mapping for the Gulf of Tonkin area (Vietnam) using Cryosat-2 and Saral/AltiKa satellite altimetry data	Van-Sang Nguyen, Van-Tuyen Pham, Lam Van Nguyen, Ole Baltazar Andersen, Rene Forsberg, Dieu Tien Bui	2				3.600.000			
		Nguyễn Văn Sáng	Nguyễn Văn Sáng	x				2.340.000		
		Nguyễn Văn Lâm	Nguyễn Văn Lâm			x		1.260.000		

STT	Tên bài báo		Tác giả thuộc biên chế HUMG	Số tác giả thuộc biên chế HUMG	Vai trò tác giả trong bài báo trong trường hợp số tác giả thuộc biên chế HUMG > 1			Số tiền thực nhận/bài báo (vnd)	Số tiền thực nhận/cá nhân tham gia (vnd)	Ký nhận	Ghi chú
					Tác giả thứ nhất	Tác giả liên hệ	Khác				
120	Assessment the effect of atmospheric correction algorithms for monitoring PM10 concentration by using Landsat 8OLI data: A case study in Hanoi, Vietnam	Nguyen Nhu Hung, Le Minh Hang, Tran Van Anh, Le Vu Hong Hai		1				1.800.000			
		Trần Văn Anh	Trần Văn Anh				x		1.800.000		
121	Developing a Set of Criteria for Prioritising GHG Emission Reduction Measures in Metallurgical Sector	Tran Xuan Truong , Tran Thanh Ha , Le Thanh Nghi , Nguyen Nhu Hung , Do Thi Thanh Nga , Vuong Xuan Hoa		3				2.700.000			
		Trần Xuân Trường	Trần Xuân Trường		x	x			1.980.000		
		Trần Thanh Hà	Trần Thanh Hà				x		360.000		
		Lê Thanh Nghi	Lê Thanh Nghi				x		360.000		
122	3D spatial interpolation methods for open-pit mining air quality with data acquired by small UAV based monitoring system	Nguyen Quoc Long, Cao Xuan Cuong, Le Van Canh, Nguyen Ngoc-Bich, An Dang Tran, Quí - Thảo Lê, Xuan Nam Bui		5				2.700.000			
		Nguyễn Quốc Long	Nguyễn Quốc Long		x	x			1.836.000		
		Cao Xuân Cường	Cao Xuân Cường				x		216.000		
		Lê Văn Cảnh	Lê Văn Cảnh				x		216.000		
		Lê Quý Thảo	Lê Quý Thảo				x		216.000		
		Bùi Xuân Nam	Bùi Xuân Nam				x		216.000		
123	Application of Robust Estimation Method for Establishing 3D Combined Terrestrial and GNSS Network: A case of a Quarry in Lang Son, Vietnam	Luu Anh Tuan , Hoang Ngoc Ha , La Phu Hien , Pham Van Chung		2				2.700.000			
		Lưu Anh Tuấn	Lưu Anh Tuấn		x				1.350.000		
		Phạm Văn Chung	Phạm Văn Chung			x			1.350.000		
124	Coupling satellite images and Unmanned Aerial Vehicle Data to Monitor the Exploitation of Open-Pit Mine	Si Son TONG, Quang Toan LE, Phan Long VU, Thi-Lan PHAM, Le Thi Thu HA, Thi-Huyen-Ai TONG, Vu Giang NGUYEN		2				1.800.000			
		Phạm Thị Lân	Phạm Thị Lân				x		900.000		
		Lê Thị Thu Hà	Lê Thị Thu Hà				x		900.000		
125	GNSS/CORS-Based Technology for Real-Time Monitoring of Landslides on Waste Dump – A Case Study at the Deo Nai South Dump, Vietnam	Cong Khai PHAM, Dinh Trong TRAN, Van Hai NGUYEN		1				2.700.000			
		Phạm Công Khải	Phạm Công Khải		x	x			2.700.000		
126	Method of Defining the Parameters for UAV Point Cloud Classification Algorithm	Bui Ngoc Quy, Le Dinh Hien, Nguyen Quoc Long, Tong Si Son,Duong Anh Quan, Pham Van Hiep, Phan Thanh Hai, Pham Thi Lan		5				2.700.000			
		Bùi Ngọc Quý	Bùi Ngọc Quý		x	x			1.836.000		
		Nguyễn Quốc Long	Nguyễn Quốc Long				x		216.000		
		Phạm Thị Lân	Phạm Thị Lân				x		216.000		
		Dương Anh Quân	Dương Anh Quân				x		216.000		
		Phạm Văn Hiệp	Phạm Văn Hiệp				x		216.000		
127	Experimental Investigation on the performance of RTK drones on 3D mapping Open-pit coal mines	Le VAN CANH, Cao XUAN CUONG, Nguyen QUOC LONG,Le THI THU HA, Tran TRUNG ANH, Xuan Nam BUI		6				2.700.000			
		Lê Văn Cảnh	Lê Văn Cảnh		x	x			1.800.000		
		Cao Xuân Cường	Cao Xuân Cường				x		180.000		
		Nguyễn Quốc Long	Nguyễn Quốc Long				x		180.000		
		Lê Thị Thu Hà	Lê Thị Thu Hà				x		180.000		
		Trần Trung Anh	Trần Trung Anh				x		180.000		
		Bùi Xuân Nam	Bùi Xuân Nam				x		180.000		

STT	Tên bài báo	Tác giả thuộc biên chế HUMG	Số tác giả thuộc biên chế HUMG	Vai trò tác giả trong bài báo trong trường hợp số tác giả thuộc biên chế HUMG > 1			Số tiền thực nhận/bài báo (vnd)	Số tiền thực nhận/cá nhân tham gia (vnd)	Ký nhận	Ghi chú
				Tác giả thứ nhất	Tác giả liên hệ	Khác				
128	Land Subsidence Detection in Tan My-Thuong Tan Open Pit Mine and Surrounding Areas by Time Series of Sentinel-1 Images	Tran VAN ANH, Xuan Nam BUI, Nguyen QUOC LONG, Tran TRUNG ANH	4				2.700.000			
		Trần Văn Anh	Trần Văn Anh	x	x			1.890.000		
		Bùi Xuân Nam	Bùi Xuân Nam			x		270.000		
		Nguyễn Quốc Long	Nguyễn Quốc Long			x		270.000		
		Trần Trung Anh	Trần Trung Anh			x		270.000		
129	An approach of mapping quarries in Vietnam using low-cost Unmanned Aerial Vehicles	NGUYEN Quoc Long, BUI Xuan Nam, CAO Xuan Cuong, LE Van Canh	4				2.700.000			2019 bổ sung
		Nguyễn Quốc Long	Nguyễn Quốc Long	x	x			1.890.000		
		Bùi Xuân Nam	Bùi Xuân Nam			x		270.000		
		Cao Xuân Cường	Cao Xuân Cường			x		270.000		
		Lê Văn Cảnh	Lê Văn Cảnh			x		270.000		
130	Evaluation of index and compaction properties of lateritic soils treated with quarry dust based geopolymer cement for subgrade purpose	Kennedy Chibuzor ONYELOWE – Duc BUI-VAN, Lam DAO PHUC, Favour ONYELOWE, Chidozie IKPA, Charles EZUGWU, A. Bunyamin SALAHUDEEN	1				1.600.000			
		Bùi Văn Đức	Bùi Văn Đức			x		1.600.000		
131	Study on the behavior of squared and sub-rectangular tunnels using the Hyperstatic Reaction Method	Đo Ngọc Anh, Dias Daniel, Zixin Zhang, Xin Huang, Nguyen Tai Tien, Pham Van Vi, Ouahcène Nait-Rabah	2				3.600.000			
		Đỗ Ngọc Anh	Đỗ Ngọc Anh	x				2.880.000		
		Nguyễn Tài Tiến	Nguyễn Tài Tiến			x		720.000		
132	U-shaped tunnel lining design using the Hyperstatic Reaction Method - Influence of the invert	Dianchun Du, Daniel Dias, Do Ngọc Anh, Vo Trong Hung	2				2.400.000			
		Đỗ Ngọc Anh	Đỗ Ngọc Anh			x		1.920.000		
		Võ Trọng Hùng	Võ Trọng Hùng			x		480.000		
133	An Early-age Evaluation of Thermal Cracking Index of Heavy Concrete Applying for Airport Pavement	Trong-Chuc Nguyen; Van-Lam Tang (Đồng tác giả); Trong-Phuoc Huynh	1				2.200.000			
		Tăng Văn Lâm	Tăng Văn Lâm			x		2.200.000		
134	A Combined Experiment-Simulation Study on Temperature Regime of Roller-Compacted Concrete Applying for Dam Construction	Van-Lam Tang, Trong-Chuc Nguyen, Bulgakov Boris Igorevich, Ngọc-Anh Pham, Trong-Phuoc Huynh	2				2.700.000			
		Tăng Văn Lâm	Tăng Văn Lâm	x	x			2.160.000		
		Phạm Ngọc Anh	Phạm Ngọc Anh			x		540.000		
135	Overview of ash as supplementary cementitious silicate-based composite and construction material	Onyelowe, Kennedy Chibuzor; Onyelowe, Favour Adaugo Deborah; Duc BUI-VAN, Ifeyinwa I. OBIANYO	1				1.600.000			
		Bùi Văn Đức	Bùi Văn Đức			x		1.600.000		
136	Critical state desiccation induced shrinkage of biomass treated compacted soil as pavement foundation	Kennedy C. ONYELOWE, Favour Deborah A. Onyelowe, Duc BUI VAN, A. Bunyamin SALAHUDEEN, Adrian O.	1				1.600.000			
		Bùi Văn Đức	Bùi Văn Đức			x		1.600.000		
137	Detecting crack and damage location in self-sensing fiber reinforced cementitious composites	Le Huy Viet, Kim Dong Joo	1				6.000.000			
		Lê Huy Việt	Lê Huy Việt	x	x			6.000.000		
138	Effects of steel slag aggregate size and content on piezoresistive responses of smart ultra-high-performance fiber-reinforced concretes	Le Huy Viet, Do Hyung LEE, Dong Joo KIM	1				3.600.000			
		Lê Huy Việt	Lê Huy Việt	x	x			3.600.000		
139	Field and numerical investigations on the lower coal seam entry failure analysis under the remnant pillar	Zizheng Zhang, Min Dengb, Xiangyu Wang, Weijian Yub, Fei Zhang, Viet Doan Dao	1				2.400.000			

STT	Tên bài báo		Tác giả thuộc biên chế HUMG	Số tác giả thuộc biên chế HUMG	Vai trò tác giả trong bài báo trong trường hợp số tác giả thuộc biên chế HUMG > 1			Số tiền thực nhận/bài báo (vnd)	Số tiền thực nhận/cá nhân tham gia (vnd)	Ký nhận	Ghi chú
					Tác giả thứ nhất	Tác giả liên hệ	Khác				
			Đào Viết Đoàn	Đào Viết Đoàn			x		2.400.000		
140	Resilient modulus and deviatoric stress of cemented soils treated with crushed waste ceramics (CWC) for pavement subgrade construction	Kennedy Chibuzor ONYELOWE, Duc BUI Van, Chidozie IKPA, Kolawole OSINUBI, Adrian EBEREMU, A. Bunyamin SALAHUDEEN		1				1.600.000			
			Bùi Văn Đức	Bùi Văn Đức			x	-	1.600.000		
141	A thermo-mechanical meso-scale lattice model to describe the transient thermal strain and to predict the attenuation of thermo-mechanical properties at elevated temperature up to 800 °C of concrete	Phạm Đức Thọ, Vũ Minh Ngọc, Triệu Hùng Trường, Bùi Trường Sơn, Nguyễn Thời Trung		3				3.600.000			
		Phạm Đức Thọ	Phạm Đức Thọ		x	x			2.640.000		
		Triệu Hùng Trường	Triệu Hùng Trường				x		480.000		
		Bùi Trường Sơn	Bùi Trường Sơn				x		480.000		
142	Some analytical solutions for fluid flow in and around a single fracture in a porous formation based on singular integral equation	A.Pouya, M.N.Vu, Phạm Đức Thọ, Triệu Hùng Trường, S.T.Nguyen, Q.D.To, T.Nguyen-Thoi		2				2.400.000			
		Phạm Đức Thọ	Phạm Đức Thọ				x		1.200.000		
		Triệu Hùng Trường	Triệu Hùng Trường				x		1.200.000		
143	Hydromechanical couplings of reinforced tensioned members of steel fiber reinforced concrete by dual lattice model	Phạm Đức Thọ Luca Sorelli, Mario Fafard, Vũ Minh Ngọc		1				3.600.000			
		Phạm Đức Thọ	Phạm Đức Thọ		x	x			3.600.000		
144	Effect of a surcharge loading on horseshoe shaped tunnels excavated in saturated soils	Dianchun Du, Daniel Dias, Đỗ Ngọc Anh		1				2.239.000			
		Đỗ Ngọc Anh	Đỗ Ngọc Anh				x		2.239.000		
145	Stress induced permeability changes in brittle fractured porous rock	Nguyễn Thị Thu Nga, Vũ Minh Ngọc, Trần Nam Hưng, Đào Ngọc Hà, Phạm Đức Thọ		1				4.000.000			
		Phạm Đức Thọ	Phạm Đức Thọ				x		4.000.000		
146	Relation between water permeability and chloride diffusivity of concrete under compressive stress: Experimental investigation and mesoscale lattice modelling	T.T.Tran, Phạm Đức Thọ, M.N.Vu, V.Q.Truong, B.Ho, N.L.Tran, T.NguyenSy, Q.D.To		1				4.000.000			
		Phạm Đức Thọ	Phạm Đức Thọ				x		4.000.000		
147	Stability of Deep Underground Mine Drift through Complex Geology Conditions in Quang Ninh Coal Area	Dang Van Kien, Vo Trong Hung, Do Ngoc Anh, , Dao Van Chi		4				2.700.000			
		Đặng Văn Kiên	Đặng Văn Kiên		x	x			1.890.000		
		Võ Trọng Hùng	Võ Trọng Hùng				x		270.000		
		Đỗ Ngọc Anh	Đỗ Ngọc Anh				x		270.000		
		Đào Văn Chi	Đào Văn Chi				x		270.000		
148	Tunnel Shape Influence on the Tunnel Lining Behavior	Nguyen Tai Tien, Do Ngoc Anh, Karasev Maxim Anatolyevich, Dang Van Kien, Dias Daniel		3				3.311.000			
		Nguyễn Tài Tiến	Nguyễn Tài Tiến		x	x			2.431.000		
		Đỗ Ngọc Anh	Đỗ Ngọc Anh				x		440.000		
		Đặng Văn Kiên	Đặng Văn Kiên				x		440.000		
149	Mechanical properties of fly ash modified asphalt treated with crushed waste glasses as fillers for sustainable pavements	Kennedy C. ONYELOWE, Michael ONYIA, Eze R. ONUKWUGHA, Duc BUI VAN, Jesuborn OBIMBA-WOGU, Chidozie IKPA		1				1.600.000			
		Bùi Văn Đức	Bùi Văn Đức				x		1.600.000		

STT	Tên bài báo		Tác giả thuộc biên chế HUMG	Số tác giả thuộc biên chế HUMG	Vai trò tác giả trong bài báo trong trường hợp số tác giả thuộc biên chế HUMG > 1			Số tiền thực nhận/bài báo (vnd)	Số tiền thực nhận/cá nhân tham gia (vnd)	Ký nhận	Ghi chú
					Tác giả thứ nhất	Tác giả liên hệ	Khác				
150	Strength and consistency behaviour of replacement of cement with silicate- based geopolymer cement modified soft soil treated with crushed waste glasses for pavement underlain	Duc BUI-VAN, Kennedy Chibuzor ONYELOWE, Michael ONYIA, Man NGUYEN XUAN, Lam DAO PHUC, Chidozie IKPA, Somjai YUBONCHIT, Adrian EBEREMU, Kolawole OSINUBI, A. Bunyamin SALAHUDEEN		1				2.400.000			
		Bùi Văn Đức	Bùi Văn Đức		x	x			2.400.000		
151	A Method for Determining Feasibility of Mining Residual Coal above Out-Fashioned Goaf under Variable Load: A Case Study	Yuxia Guo Honghui Yuan, Xiaogang Deng, Yuijiang Zhang, Yunlou Du, Hui Liu, Guorui Feng, Jiali Xu, Renle Zhao, and Đào Việt Đoàn		1				1.800.000			
		Đào Việt Đoàn	Đào Việt Đoàn			x			1.800.000		
152	Investigation of behavior of footings over rigid inclusion-reinforced soft soil: experimental and numerical approaches	Hung V. Pham , Laurent Briançon, Daniel Dias,Jérôme Racinais		1				6.000.000			2019 bổ sung
		Phạm Văn Hùng	Phạm Văn Hùng		x				6.000.000		
	Tổng cộng							438.000.000	438.000.000		